

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN**

Phụ biểu 1: ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 04 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Tên dự án	Mã dự án (TABMIS)	Quyết định phê duyệt (để nghị lấy theo quyết định phê duyệt cuối cùng)			Lũy kế khối lượng thực hiện đến hết ngày 31/12/2020	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Đề xuất kế hoạch 2021-2025		Kế hoạch vốn đã bố trí năm 2021		Quyết định phê duyệt quyết toán (nếu có)		Chủ đầu tư	Ghi chú
			Số quyết định; ngày ban hành	Tổng mức đầu tư/Tổng dự toán	Trong đó: NSTW/NS tỉnh		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW/NS tỉnh	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW/NS tỉnh	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW/NS tỉnh	Số quyết định; ngày ban hành	Giá trị quyết toán		
	TỔNG CỘNG			4.069.904	3.583.283	552.959	526.178	270.731	3.516.321	3.036.521	19.683	19.683	0	59.818	0	
A	NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG			2.906.624	2.565.124	150.135	131.016	131.016	2.775.608	2.434.108	0	0	0	0		
I	Dự án nơ động xây dựng cơ bản theo quy định tại khoản 4 Điều 101 của Luật Đầu tư công (nếu có)															
II	Dự án chuyên tiếp			371.624	371.624	150.135	131.016	131.016	240.608	240.608	0	0	0	0		
II.1	Dự án đã được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo các NQ của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh			371.624	371.624	150.135	131.016	131.016	240.608	240.608	0	0	0	0		
1	Tuyến đê biển huyện Nghi Xuân (đoạn từ K27+00 – K37+411,66) từ xã Cỏ Đạm đến đê Đại Đồng xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân	7586307	3093/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh	371.624	371.624	150.135	131.016	131.016	240.608	240.608					UBND huyện Nghi Xuân	
II.2	Dự án chưa được tỉnh giao kế hoạch đầu tư công trung hạn															
III	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025 (sắp xếp theo thứ tự ưu tiên)			2.535.000	2.193.500	0	0	0	2.535.000	2.193.500	0	0	0	0		Đề nghị ghi rõ sự cần thiết đầu tư, các nội dung dự kiến đầu tư giai đoạn 2021-2025 đối với từng dự án cụ thể
1	Tuyến đê biển huyện Nghi Xuân đoạn từ Km17+800 đến Km27+00			400.000	360.000				400.000	360.000					UBND huyện Nghi Xuân	Tạo vành đai bảo vệ an toàn cho nhân dân vùng ven biển Xuân Hải đến Cỏ Đạm và vùng lân cận vào mùa mưa lũ
2	Thoát lũ khẩn cấp rào Mỹ Dương gắn với phát triển vùng ven chân núi Hồng Lĩnh			350.000	315.000				350.000	315.000					UBND huyện Nghi Xuân	Tiêu thoát lũ, chống ngập úng cho 07 xã của huyện với khoản 82,216 người dân; cấp nước tưới cho 1381ha đất sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, cải tạo đất hoang hóa với diện tích 230 ha thành đất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản; chống ngập úng và cung cấp nguồn nước phục vụ vùng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản; ổn định dân sinh, tăng năng suất sản xuất góp phần phát triển KTXH trong vùng, tạo cảnh quan môi trường sinh thái vùng ven chân núi Hồng Lĩnh
3	Đường nối Quốc lộ 1A với Quốc lộ ven biển (HL06)			500.000	400.000				500.000	400.000					UBND huyện Nghi Xuân	Tạo sự thông thương, gắn kết kinh tế xã hội, phát triển du lịch của các vùng Hồng Lĩnh, Vinh, Khu du lịch Xuân thành và đô thị Cương Gián trong tương lai
4	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Hải - Hội, huyện Nghi Xuân			290.000	261.000				290.000	261.000					UBND huyện Nghi Xuân	Hiện trạng đường xuống cấp trầm trọng, mặt đường nhỏ không đảm bảo cho việc lưu thông khi lưu lượng phương tiện đi lại ngày càng có xu hướng tăng mạnh
5	Củng cố, nâng cấp tuyến đê hiện có (bằng đất), đã bị hư hỏng xuống cấp do bão lũ) nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân, của nhà nước thuộc xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân			75.000	67.500				75.000	67.500					UBND huyện Nghi Xuân	
6	Kê chống sạt lở bờ hữu sông Lam đoạn từ Cầu Bến Thủy đến xã Xuân Lam, huyện Nghi Xuân			250.000	200.000				250.000	200.000					UBND huyện Nghi Xuân	Nhằm đảm bảo an toàn cho nhân dân sống ven bờ hữu Sông Lam; hoàn thiện cơ sở hạ tầng, chỉnh trang đô thị văn minh

TT	Tên dự án	Mã dự án (TABMIS)	Quyết định phê duyệt (để nghị lấy theo quyết định phê duyệt cuối cùng)			Lũy kế khối lượng thực hiện đến hết ngày 31/12/2020	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Đề xuất kế hoạch 2021-2025		Kế hoạch vốn đã bố trí năm 2021		Quyết định phê duyệt quyết toán (nếu có)		Chủ đầu tư	Ghi chú
			Số quyết định; ngày ban hành	Tổng mức đầu tư/Tổng dự toán	Trong đó: NSTW/NS tỉnh		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW/NS tỉnh	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW/NS tỉnh	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW/NS tỉnh	Số quyết định; ngày ban hành	Giá trị quyết toán		
7	Hạ tầng kỹ thuật vùng nuôi tôm mặn lợ các xã Phô - Đan - Trường - Hội			300.000	250.000				300.000	250.000					UBND huyện Nghi Xuân	Nhằm hoàn thiện hệ thống điện, kênh thoát nước chính và một số tuyến đường giao thông chính vùng dự án để thu hút các tổ chức, hộ gia đình, doanh nghiệp đầu tư nuôi tôm trên cát tập trung công nghệ cao; tạo việc làm, nâng cao thu nhập, tiến tới làm giàu cho nhân dân, góp phần xây dựng nông thôn mới và phát triển nghề nuôi tôm trên cát trên địa bàn tỉnh.
8	Đường ven chân núi Hồng Lĩnh (HL08)			150.000	120.000				150.000	120.000					UBND huyện Nghi Xuân	Nhằm hoàn thiện hạ tầng đảm bảo giao thông, giao thương vùng chân núi và các vùng phát triển kinh tế ven chân núi Hồng Lĩnh
9	Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu di tích đền thờ và mộ Uy viễn tướng công Nguyễn Công Trứ (Giai đoạn 1)			100.000	100.000				100.000	100.000					UBND huyện Nghi Xuân	Bảo tồn, tôn tạo phát huy giá trị của Khu di tích lịch sử văn hóa Nguyễn Công Trứ
10	Số hóa hành chính, các khu di tích và du lịch huyện Nghi Xuân			40.000	40.000				40.000	40.000					UBND huyện Nghi Xuân	Nâng cao dịch vụ du lịch, đáp ứng nhu cầu du lịch trên địa bàn, phát triển kinh tế xã hội
11	Xây dựng hạ tầng bảo vệ phát huy Di chỉ khảo cổ Phôi Phôi Bãi Cọi			80.000	80.000				80.000	80.000					UBND huyện Nghi Xuân	Bảo tồn, tôn tạo phát huy giá trị văn hóa phi vật thể, phát huy tiềm năng du lịch văn hóa trên địa bàn
B	NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG CẤP TỈNH			1.163.280	1.018.159	402.824	395.162	139.715	740.713	602.413	19.683	19.683	0	59.818		
I	Dự án nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại khoản 4 Điều 101 của Luật Đầu tư công (nếu có)			44.249	44.249	36.897	36.384	36.384	549	549	549	549	0	36.897		
1	Trồng cây chắn sóng bảo vệ Đê Hội Thống		2753/QĐ-UBND ngày 23/8/2011 của UBND tỉnh	7.914	7.914	3.683	3.683	3.683	35	35	35	35	640/QĐ-UBND ngày 21/2/2020	3.683	UBND huyện Nghi Xuân	
2	Đường giao thông trục ngang ra biển và vào khu chăn nuôi tập trung sản xuất rau, củ, quả công nghệ cao xã Cổ Đạm		4147/QĐ-UBND ngày 28/10/2015 của UBND tỉnh	10.516	10.516	8.466	8.451	8.451	15	15	15	15	1370/QĐ-UBND ngày 13/5/2019	8.466	UBND huyện Nghi Xuân	
3	Nhà Văn hóa Nguyễn Du		Số 4017/QĐ-UBND ngày 25/9/2009 của UBND tỉnh	13.319	13.319	13.042	13.000	13.000	42	42	42	42	3826/QĐ-UBND ngày 1/12/2011	13.042	UBND huyện Nghi Xuân	
4	Hạ tầng giao thông, điện vùng nuôi tôm trên cát xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân (giai đoạn 1)		3224/QĐ-UBND ngày 30/10/2012 của UBND tỉnh	12.500	12.500	11.707	11.250	11.250	457	457	457	457	2051/QĐ-UBND ngày 03/7/2020	11.707	UBND huyện Nghi Xuân	
II	Dự án chuyển tiếp			386.014	379.193	365.927	358.779	103.332	7.148	7.148	7.177	7.177	0	22.921		
II.1	Dự án đã được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo các NQ của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh			386.014	379.193	365.927	358.779	103.332	7.148	7.148	7.177	7.177	0	22.921		
1	Đường giao thông Liên thôn Yên Thông - Yên Hải, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân		4813/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh	8.517	5.867	7.891	7.820	7.820	71	71	71	71	270/QĐ-UBND ngày 20/01/2020	7.891	UBND huyện Nghi Xuân	
2	Đường đi qua khu ,mộ Xuân Quận Công Nguyễn Nghiêm, xã Tiên Điền, huyện Nghi Xuân		1283/QĐ-UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh	5.253	3.600	4.641	4.596	4.596	46	46	46	46	886/QĐ-UBND ngày 25/3/2019	4.645	UBND huyện Nghi Xuân	
3	Đường GTNT kết hợp vào vùng sản xuất chăn nuôi tập trung xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân		4828/QĐ-UBND ngày 18/12/2015 của UBND tỉnh	9.265	6.747	8.564	8.478	8.478	87	87	87	87	4089/QĐ-UBND ngày 17/12/2019	8.564	UBND huyện Nghi Xuân	

TT	Tên dự án	Mã dự án (TABMIS)	Quyết định phê duyệt (để nghị lấy theo quyết định phê duyệt cuối cùng)			Lũy kế khối lượng thực hiện đến hết ngày 31/12/2020	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Đề xuất kế hoạch 2021-2025		Kế hoạch vốn đã bố trí năm 2021		Quyết định phê duyệt quyết toán (nếu có)		Chủ đầu tư	Ghi chú
			Số quyết định; ngày ban hành	Tổng mức đầu tư/Tổng dự toán	Trong đó: NSTW/NS tỉnh		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW/NS tỉnh	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW/NS tỉnh	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW/NS tỉnh	Số quyết định; ngày ban hành	Giá trị quyết toán		
4	Đường trục chính liên thôn xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh		666/QĐ-UBND ngày 13/2/2015 của UBND tỉnh	6.099	6.099	5.458	5.370	4.250	88	88	88	88			UBND huyện Nghi Xuân	
5	Nâng cấp, sửa chữa Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân		1268/QĐ-UBND ngày 06/5/2019 của UBND tỉnh	1.999	1.999	1.821	1.500	1.500	321	321	350	350	1729/QĐ-UBND ngày 8/4/2021	1.821	UBND huyện Nghi Xuân	
6	Tuyến đê hữu sông Lam		232/QĐ-UBND ngày 25/1/2016 của UBND tỉnh	254.926	254.926	251.570	250.958	131	612	612	612	612			UBND huyện Nghi Xuân	
7	Nâng cấp đường Gia Lách đi khu Di tích Đại thi hào Nguyễn Du (giai đoạn 1)		4002/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của UBND tỉnh	59.115	59.115	55.080	54.498	54.498	582	582	582	582			UBND huyện Nghi Xuân	
8	Nâng cấp tuyến đường giao thông liên xã Viên - Lĩnh, huyện Nghi Xuân		3058/QĐ-UBND ngày 11/10/2018 của UBND tỉnh	40.840	40.840	30.901	25.559	22.059	5.342	5.342	5.342	5.342			UBND huyện Nghi Xuân	
II.2	Dự án chưa được tính giao kế hoạch đầu tư công trung hạn															
III	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025 (sắp xếp theo thứ tự ưu tiên)															
				733.016	594.716	0	0	0	733.016	594.716	11.957	11.957	0	0		
1	Đầu tư Hạ tầng Khu du lịch biển Xuân Thành			138.550	138.550				138.550	138.550					UBND huyện Nghi Xuân	Đề từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng theo quy hoạch, phục vụ mục tiêu phát triển du lịch, thu hút đầu tư và khai thác, nuôi trồng thủy, hải sản; đặc biệt là định hướng xây dựng xã Xuân Thành trở thành đô thị loại IV, việc UBND huyện Nghi Xuân lựa chọn đề xuất đầu tư dự án đầu tư hạ tầng Khu du lịch biển Xuân Thành là cần thiết và phù hợp với nhu cầu phát triển thực tế
2	Tuyến đường giao thông nội thị trấn Xuân An		Quyết định số 1086/QĐ-UBND ngày 12/4/2019	49.866	49.866				49.866	49.866	11.957	11.957			UBND huyện Nghi Xuân	Đường hiện trạng đã xuống cấp trầm trọng, cần nâng cấp sửa chữa ngay đảm bảo an toàn cho việc đi lại, giao thương cho nhân dân trên địa bàn
3	Xây dựng tuyến đường qua khu xử lý rác thải tại xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân		Quyết định số 2659/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 (Đây là QĐPD chủ trương đầu tư)	6.000	6.000				6.000	6.000					UBND huyện Nghi Xuân	Đường hiện trạng đã xuống cấp trầm trọng, cần nâng cấp sửa chữa ngay đảm bảo an toàn cho việc đi lại, giao thương cho nhân dân trên địa bàn
4	Hệ thống điện chiếu sáng đường Nguyễn Công Trứ, huyện Nghi Xuân		Quyết định số 2117/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 (Đây là QĐPD chủ trương đầu tư)	11.600	11.600				11.600	11.600					UBND huyện Nghi Xuân	Nhằm đảm bảo an toàn về đêm cho các tuyến phố, hoàn thiện cơ sở hạ tầng đô thị cho thị trấn Tiên Điền đảm bảo công tác xây dựng tuyến phố đô thị văn minh
5	Dự án: Nâng cấp tuyến đê Hội Thống đoạn từ Km0+00-Km5+00 (giai đoạn 2)			40.000	32.000				40.000	32.000					UBND huyện Nghi Xuân	Đề chủ động phòng tránh lũ, bảo vệ an toàn cho dân cư và cơ sở hạ tầng huyện Nghi Xuân, hiện tại tuyến đê biển Hội Thống đã được đầu tư xây dựng bằng các nguồn vốn trong và ngoài nước với chi tiêu đảm bảo an toàn cho tuyến đê trong điều kiện gió bão cấp 9.
6	Hệ thống các tuyến mương thoát các xã, thị trấn: Thị trấn Nghi Xuân, xã Tiên Điền và xã Xuân Giang			30.000	20.000				30.000	20.000					UBND huyện Nghi Xuân	Hiện nay các tuyến mương thoát nước khu dân cư chưa đảm bảo cho việc tiêu nước khi mùa mưa lũ về; việc đầu tư các tuyến mương thoát đảm bảo an toàn mùa mưa là rất cần thiết

TT	Tên dự án	Mã dự án (TABMIS)	Quyết định phê duyệt (để nghị lấy theo quyết định phê duyệt cuối cùng)			Lũy kế khối lượng thực hiện đến hết ngày 31/12/2020	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Đề xuất kế hoạch 2021-2025		Kế hoạch vốn đã bố trí năm 2021		Quyết định phê duyệt quyết toán (nếu có)		Chủ đầu tư	Ghi chú
			Số quyết định; ngày ban hành	Tổng mức đầu tư/Tổng dự toán	Trong đó: NSTW/NS tỉnh		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW/NS tỉnh	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW/NS tỉnh	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW/NS tỉnh	Số quyết định; ngày ban hành	Giá trị quyết toán		
7	Hệ thống các tuyến mương thoát các xã Xuân Thành, Cổ Đạm và Xuân Liên			15.000	7.500			15.000	7.500					UBND huyện Nghi Xuân	Hiện nay các tuyến mương thoát nước khu dân cư chưa đảm bảo cho việc tiêu nước khi mùa mưa lũ về; việc đầu tư các tuyến mương thoát đảm bảo an toàn mùa mưa là rất cần thiết	
8	Trục tiêu TV1 - 01 từ xã Xuân Mỹ đến xã Xuân Hải			50.000	25.000			50.000	25.000					UBND huyện Nghi Xuân	Hiện nay các tuyến mương thoát nước khu dân cư chưa đảm bảo cho việc tiêu nước khi mùa mưa lũ về; việc đầu tư các tuyến mương thoát đảm bảo an toàn mùa mưa là rất cần thiết	
9	Trục Tiêu TVI-05 từ xã Xuân Viên đến xã Xuân Giang			40.000	20.000			40.000	20.000					UBND huyện Nghi Xuân	Hiện nay các tuyến mương thoát nước khu dân cư chưa đảm bảo cho việc tiêu nước khi mùa mưa lũ về; việc đầu tư các tuyến mương thoát đảm bảo an toàn mùa mưa là rất cần thiết	
10	Trục tiêu TVI-04 từ xã Tiên Điền đến xã Xuân Yên			70.000	35.000			70.000	35.000					UBND huyện Nghi Xuân	Hiện nay các tuyến mương thoát nước khu dân cư chưa đảm bảo cho việc tiêu nước khi mùa mưa lũ về; việc đầu tư các tuyến mương thoát đảm bảo an toàn mùa mưa là rất cần thiết	
11	Đường tránh lũ Xuân Hồng đi Xuân Linh (HL10)			40.000	32.000			40.000	32.000					UBND huyện Nghi Xuân	Đảm bảo cho việc di chuyển thoát lũ cho nhân dân tại xã Xuân Hồng, nơi vào mùa lũ thường xuyên bị cô lập một số thôn xóm	
12	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ ngã 4 Xuân Thành đến bãi biển Xuân Thành			35.000	28.000			35.000	28.000					UBND huyện Nghi Xuân	Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng giao thông phục vụ cho việc phát triển du lịch biển Xuân Thành và các vùng phục cận	
13	Đường huyện lộ HL 12 (Đoạn TT Xuân An đi Xuân Giang)			50.000	40.000			50.000	40.000					UBND huyện Nghi Xuân	Hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông phục vụ giao thương đi lại và đảm bảo huyện đạt chuẩn NTM nâng cao	
14	Phục hồi và tôn tạo đền xứ tổ sư ca trù Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân			50.000	50.000			50.000	50.000					UBND huyện Nghi Xuân	Giữ gìn, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị lịch sử to lớn của di tích Đền Xứ góp phần lưu giữ một di sản quý giá trong lịch sử dân tộc. Phục vụ nhu cầu văn hóa tín ngưỡng và tham quan du lịch, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người dân	
15	Nhà học 2 tầng 10 phòng trường mầm non Xuân Giang			12.000	8.400			12.000	8.400					UBND huyện Nghi Xuân	Thực trạng các trường học hiện nay đang còn thiếu lớp học và các phòng, lớp học đang có tình trạng xuống cấp. Để đáp ứng điều kiện dạy và học cho giáo viên và học sinh nhà trường và từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất đảm bảo đạt chuẩn Quốc gia việc xây dựng thêm phòng học là cần thiết	
16	Nhà học 2 tầng 10 phòng + vệ sinh giáo viên trường mầm non Tiên Điền			14.000	9.800			14.000	9.800					UBND huyện Nghi Xuân	Thực trạng các trường học hiện nay đang còn thiếu lớp học và các phòng, lớp học đang có tình trạng xuống cấp. Để đáp ứng điều kiện dạy và học cho giáo viên và học sinh nhà trường và từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất đảm bảo đạt chuẩn Quốc gia việc xây dựng thêm phòng học là cần thiết	
17	Bảo tồn trùng tu các di tích lịch sử văn hóa đã được xếp hạng, ưu tiên di tích cấp quốc gia và tỉnh 82 di tích đã được xếp hạng (trong đó 01 di tích cấp quốc gia đặc biệt, 09 di tích cấp quốc gia và 73 di tích văn hóa cấp tỉnh)			81.000	81.000			81.000	81.000					UBND huyện Nghi Xuân	Bảo tồn, tôn tạo phát huy giá trị văn hóa phi vật thể, phát huy tiềm năng du lịch văn hóa trên địa bàn	